

Số: 1230/QĐ-LTT-CTCT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phân công Ban cán sự lớp - Năm học 2018-2019
Bậc đào tạo: Trung cấp và Cao đẳng - Khóa 2018

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LÝ TỰ TRỌNG TP.HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGDĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1130/QĐ-LĐTBXH ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng thành Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy định về “Điều lệ trường cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 72/QĐ-LTT-TC ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường Trung cấp, trường Cao đẳng;

Xét đề nghị của Trường phòng Công tác Chính trị - Học sinh Sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công 308 học sinh sinh viên làm Ban cán sự lớp năm học 2018-2019. (có danh sách kèm theo);

Điều 2. Những học sinh sinh viên có tên trong danh sách phải thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường Trung cấp, trường Cao đẳng và Quy định của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TP.Hồ Chí Minh;

Điều 3. Các Ông (Bà) Trường phòng, khoa, giáo viên chủ nhiệm, cố vấn học tập và những học sinh sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (để biết);
- Lưu: VT, P.CTCT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

DANH SÁCH BAN CÁN SỰ LỚP - NĂM HỌC 2018-2019
KHÓA 2018T2, 2018T4 & 2018C1

(Kèm theo Quyết định: 1230/QĐ-LTT-CTCT ngày 06 tháng 11 năm 2018
của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN HSSV	LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
KHÓA 2018T2_Trung cấp (1N3)		4	01 Lớp			
1	18004085	Trịnh Phạm Quang Hải	17T2-ĐCN1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	18004948	Lê Thị Thanh Diệu	"	Lớp phó	Học tập	
3	18000170	Hà Tiến Đạt	"	Lớp phó	Kỷ luật	
4	18003156	Huỳnh Thiên Thanh	"	Lớp phó	Phong trào	
KHÓA 2018T4_Trung cấp (3N)		110	36 Lớp			
1	18004879	Lê Quang Tuấn	18T4-ĐCN1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	18000792	Lê Quốc Đạt	"	Lớp phó	Học tập	
3	18001326	Dương Hữu Tài	"	Lớp phó	Kỷ luật	
4	18000712	Lê Tuấn Anh	18T4-ĐCN2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
5	18000081	Nguyễn Hoàng Quốc Việt	"	Lớp phó	Học tập	
6	18000623	Hoàng Tùng Phát	"	Lớp phó	Phong trào	
7	18002662	Huỳnh Quốc Hào	18T4-ĐĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
8	18002945	Nguyễn Gia Phúc	"	Lớp phó	Học tập	
9	18001976	Lâm Dân Phát	"	Lớp phó	Kỷ luật	
10	18000583	Nguyễn Hữu Thắng	"	Lớp phó	Phong trào	
11	18002576	Bùi Thanh Thiện	18T4-CĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
12	18000950	Phạm Nguyễn Thanh Phong	"	Lớp phó	Học tập	
13	18000036	Nguyễn Hoàng Minh	"	Lớp phó	Kỷ luật	
14	18001643	Lê Anh Dũng	"	Lớp phó	Phong trào	
15	18000161	Dư Gia Kiệt	18T4-KML1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
16	18000440	Nguyễn Thanh Tùng	"	Lớp phó	Học tập	
17	18004250	Vũ Tiến Đại	"	Lớp phó	Kỷ luật	
18	18001344	Đàm Hồ Việt	"	Lớp phó	Phong trào	
19	18000750	Nguyễn Lê Ngọc Sơn	18T4-VSL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
20	18001165	Trần Minh Trí	"	Lớp phó	Học tập	
21	18000610	Võ Quang Hậu	"	Lớp phó	Phong trào	
22	18003255	Trần Thành Tiến	18T4-VSL2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
23	18001586	Nguyễn Hoàng Phúc	"	Lớp phó	Học tập	
24	18001308	Trần Mai Hiếu Thịnh	"	Lớp phó	Phong trào	
25	18004562	Hoàng Vĩnh Kiệt	18T4-CKC1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
26	18000966	Nguyễn Hà Tây	"	Lớp phó	Học tập	
27	18001267	Tô Chí Trung	"	Lớp phó	Kỷ luật	
28	18000838	Nguyễn Nguyễn Trí Thiện	18T4-CCK1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
29	18001307	Huỳnh Lê Kim Phụng	"	Lớp phó	Học tập	
30	18005155	Phan Hoàng Đại Tiến	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN HSSV	LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
31	18000878	Nguyễn Đình Quý	18T4-CCK2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
32	18001147	Trương Huỳnh Minh Nhật	"	Lớp phó	Học tập	
33	18001411	Nguyễn Tấn Phát	"	Lớp phó	Phong trào	
34	18000169	Nguyễn Đôn Thảo Lân	18T4-CN01	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
35	18000017	Lê Thị Kim Hằng	"	Lớp phó	Học tập	
36	18000101	Nguyễn Đăng Khoa	"	Lớp phó	Phong trào	
37	18000402	Nguyễn Minh Quân	18T4-CN02	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
38	18000111	Nguyễn Văn Đức	"	Lớp phó	Học tập	
39	18000390	Trần Duy Hoà	"	Lớp phó	Kỷ luật	
40	18000366	Trần Đức Mạnh	"	Lớp phó	Phong trào	
41	18000565	Nguyễn Doãn Dũng Tâm	18T4-CN03	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
42	18000626	Nguyễn Nhân Nghĩa	"	Lớp phó	Học tập	
43	18000769	Nguyễn Thanh Thuận	"	Lớp phó	Phong trào	
44	18000915	Lê Quang Trường	18T4-CN04	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
45	18001094	Nguyễn Minh Huy	"	Lớp phó	Học tập	
46	18001061	Vũ Ngọc Bảo	"	Lớp phó	Phong trào	
47	18001327	Hà Đình Trọng Nhân	18T4-CN05	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
48	18001554	Trần Văn Bảo	"	Lớp phó	Học tập	
49	18001430	Võ Nguyễn Văn Sang	"	Lớp phó	Phong trào	
50	18002431	Phan Vĩnh Hưng	18T4-CN06	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
51	18004074	Tài Minh Khang	"	Lớp phó	Học tập	
52	18002179	Nguyễn Quốc Huy	"	Lớp phó	Phong trào	
53	18002718	Ngô Hoài Diễm Trinh	18T4-CNM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
54	18001354	Nguyễn Vạn Lợi	"	Lớp phó	Học tập	
55	18000998	Lương Huỳnh Bảo Trán	"	Lớp phó	Phong trào	
56	17002874	Huỳnh Đặng Công Danh	18T4-ANM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
57	18000933	Phan Ngọc Linh Quyên	"	Lớp phó	Học tập	
58	18000178	Đặng Bảo Duy	"	Lớp phó	Phong trào	
59	18001541	Trần Trọng Đại	18T4-CMT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
60	18000067	Bùi Duy Khiêm	"	Lớp phó	Học tập	
61	18000271	Phạm Công Danh	"	Lớp phó	Phong trào	
62	18000254	Nguyễn Đặng Hoàng Đức	18T4-CMT2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
63	18001383	Phạm Thư Đạo	"	Lớp phó	Học tập	
64	18002594	Lê Nguyễn Nam Trung	"	Lớp phó	Phong trào	
65	18004102	Nguyễn Phương Huyền	18T4-TKW1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
66	18000228	Nguyễn Thanh Hiền	"	Lớp phó	Học tập	
67	18003605	Võ Trương Thiên Thiên	"	Lớp phó	Phong trào	
68	18000401	Lý Minh Luân	18T4-THU1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
69	18001901	Đỗ Lương Quyên	"	Lớp phó	Học tập	
70	18000578	Trần Thị Ngọc Trâm	18T4-THU2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
71	17000331	Tạ Gia Hân	"	Lớp phó	Học tập	
72	18001103	Huỳnh Thanh Điền	"	Lớp phó	Phong trào	
73	18000942	Nguyễn Tiến Đăng Khoa	18T4-TKD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
74	18000832	Nguyễn Nhật Tân	"	Lớp phó	Học tập	
75	18000731	Nguyễn Hoàng Xuân Trường	"	Lớp phó	Phong trào	
76	18001856	Trương Thị Anh Thư	18T4-TKD2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
77	18003268	Đổng Ngọc Đăng Khoa	"	Lớp phó	Học tập	
78	18003283	Nguyễn Xuân Thịnh	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN HSSV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
79	18000096	Nguyễn Hoàng	Sơn	18T4-LTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
80	18004767	Phạm Thị Phương	Tâm	"	Lớp phó	Học tập	
81	18000419	Bùi Huy Ngọc	Thiện	"	Lớp phó	Phong trào	
82	18002954	Nguyễn Ngọc Khánh	Tâm	18T4-LTM2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
83	18000914	Trần Hữu	Đồng	"	Lớp phó	Học tập	
84	18000494	Hà Minh	Nhật	18T4-QTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
85	18000166	Nguyễn Lê Anh	Thư	"	Lớp phó	Học tập	
86	18000860	Nguyễn Hoàng Phước	Thuận	"	Lớp phó	Kỷ luật	
87	18000263	Lê Uyên	Nhi	18T4-TCĐ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
88	18000801	Trần Huỳnh Tường	Vi	"	Lớp phó	Học tập	
89	18004262	Võ Thanh Thủy	Ngọc	"	Lớp phó	Phong trào	
90	18000841	Nguyễn Trần Minh	Hằng	18T4-KTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
91	18000158	Lê Phan Khánh	Thy	"	Lớp phó	Học tập	
92	18000613	Trần Văn	Anh	"	Lớp phó	Kỷ luật	
93	18004402	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	"	Lớp phó	Phong trào	
94	18001193	Phạm Nguyễn Minh	Thư	18T4-QTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
95	18000292	Nguyễn Thị Thanh	Phương	"	Lớp phó	Học tập	
96	18000290	Nguyễn Hoàng Bảo	Long	"	Lớp phó	Phong trào	
97	18002813	Dương Anh	Kiệt	18T4-QTD2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
98	18001555	Cao Hoàng Cẩm	Tú	"	Lớp phó	Học tập	
99	18002655	Nguyễn Hoài	Hải	"	Lớp phó	Phong trào	
100	18000488	Nguyễn Hoàng	Long	18T4-NNA1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
101	18000018	Hoàng Hải	Thanh	"	Lớp phó	Học tập	
102	18000154	Lê Phạm Lan	Anh	"	Lớp phó	Phong trào	
103	18001178	Huỳnh Quốc	Lâm	18T4-NNA2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
104	18001006	Phan Nhật Kim	Ngân	"	Lớp phó	Học tập	
105	18000960	Nguyễn Trần Gia	Bảo	"	Lớp phó	Phong trào	
106	18001260	Bùi Trần Phương	Vy	18T4-NNA3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
107	18004414	Lê Trương Thủy	Ngân	"	Lớp phó	Học tập	
108	18001995	Phạm Nguyễn Thanh	Ngọc	"	Lớp phó	Phong trào	
109	18001281	Ngô Khải	Hòa	18T4-KXD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
110	18000885	Nguyễn Xuân	Hiếu	"	Lớp phó	Học tập	
KHÓA 2018C1 (Cao đẳng)		194		66 Lớp			
1	18002152	Phạm Tấn	Hưng	18C1-ĐCN1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
2	18002433	Nguyễn Tiến	Hoàng	"	Lớp phó	Học tập	
3	18002401	Nguyễn	Phương	"	Lớp phó	Phong trào	
4	18003160	Đổng Tuyển	Tiến	18C1-ĐCN2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
5	18002615	Mai Lê Hoàng	Kha	"	Lớp phó	Học tập	
6	18002860	Phạm Minh	Luyện	"	Lớp phó	Phong trào	
7	18004664	Triệu Văn	Ngoan	18C1-ĐCN3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
8	18003864	Nguyễn Đình	Phan	"	Lớp phó	Học tập	
9	18003919	Huỳnh Thế	Quân	"	Lớp phó	Phong trào	
10	18005076	Trần Ngọc	Chiến	18C1-ĐCN4	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
11	18005016	Chu Văn	Nguyễn	"	Lớp phó	Học tập	
12	18005348	Phạm Văn	Ngọc	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN HSSV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
13	18001382	Nguyễn Ngọc	Khôi	18C1-DDT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
14	18003061	Lê Ngọc	Nhã	"	Lớp phó	Học tập	
15	18004958	Nguyễn Đức	Nam	"	Lớp phó	Phong trào	
16	18003769	Ngô Văn	Huy	18C1-DDT2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
17	18004128	Cao Thị Tường	Duy	"	Lớp phó	Học tập	
18	18002779	Trần Lê	Lương	"	Lớp phó	Phong trào	
19	18004808	Nguyễn Duy	Phúc	18C1-DDT3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
20	18000980	Chung Văn	Lưu	"	Lớp phó	Học tập	
21	18003868	Phạm Huy	Chương	"	Lớp phó	Phong trào	
22	18000022	Nguyễn Lâm Hoàng	Vương	18C1-CĐT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
23	18003555	Nguyễn Phi	Trường	"	Lớp phó	Học tập	
24	18003356	Nguyễn Hoàng	Khang	"	Lớp phó	Phong trào	
25	18003927	Trần Quốc	Toàn	18C1-CĐT2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
26	18003974	Nguyễn Thị	Thùy	"	Lớp phó	Học tập	
27	18003962	Đỗ Hoàng Thiên	An	"	Lớp phó	Phong trào	
28	18001211	Chiều Nguyễn Anh	Khoa	18C1-TĐH1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
29	18001653	Đặng Minh	Hiếu	"	Lớp phó	Học tập	
30	18004183	Ngô Trí	Lực	18C1-TĐH2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
31	18004902	Nguyễn Trường	Giang	"	Lớp phó	Học tập	
32	18004607	Nguyễn Hòa	Vinh	"	Lớp phó	Phong trào	
33	18003511	Võ Trí	Bằng	18C1-KML1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
34	18000142	Nguyễn Văn	Huy	"	Lớp phó	Học tập	
35	18002358	Nguyễn Tuấn	Sang	"	Lớp phó	Phong trào	
36	18004419	Lê Quang Phúc	Tiến	18C1-KML2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
37	18004662	Huỳnh Hồ Anh	Kiệt	"	Lớp phó	Học tập	
38	18005144	Nguyễn Thái	Sơn	"	Lớp phó	Phong trào	
39	18001851	Phạm Tuấn	Tú	18C1-VSL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
40	18001678	Nguyễn Minh	Nhật	"	Lớp phó	Học tập	
41	18002185	Lê Hùng	Sơn	"	Lớp phó	Phong trào	
42	18004134	Huỳnh Quang	Hùng	18C1-VSL2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
43	18004089	Trần Bá Thế	Anh	"	Lớp phó	Học tập	
44	18003648	Nguyễn Hồ Tấn	Phát	"	Lớp phó	Phong trào	
45	18005095	Thạch Thanh	Lạt	18C1-VSL3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
46	18005022	Trần Văn	Hùng	"	Lớp phó	Học tập	
47	18004514	Nguyễn Thanh	Nhã	"	Lớp phó	Phong trào	
48	18003244	Nguyễn	Hưng	18C1-CNL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
49	18003582	Nguyễn Đức	Chung	"	Lớp phó	Học tập	
50	18004526	Trịnh Quang	Khải	"	Lớp phó	Phong trào	
51	18000014	Nguyễn Minh	Tiến	18C1-CCK1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
52	18001265	Chung Tấn	Thanh	"	Lớp phó	Học tập	
53	18001342	Nguyễn Chi	Lăng	"	Lớp phó	Phong trào	
54	18002037	Nguyễn Hoàng Anh	Tuấn	18C1-CCK2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
55	18002522	Trần Đăng	Khoa	"	Lớp phó	Học tập	
56	18002039	Nguyễn Thế	Anh	"	Lớp phó	Phong trào	
57	18002584	Trần Văn	Tín	18C1-CCK3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
58	18002609	Nguyễn Tiểu	Luân	"	Lớp phó	Học tập	
59	18003008	Phạm Minh	Hùng	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN HSSV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
60	18003174	Đỗ Thái	Tông	18C1-CCK4	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
61	18003169	Nguyễn Thị	Hậu	"	Lớp phó	Học tập	
62	18003446	Hoàng Ngọc Tuấn	Anh	"	Lớp phó	Phong trào	
63	18003634	Thái Hữu	Vinh	18C1-CCK5	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
64	18003887	Phạm Vinh	Thái	"	Lớp phó	Học tập	
65	18003656	Phạm Minh	Em	"	Lớp phó	Phong trào	
66	18003938	Dương VI	Khang	18C1-CCK6	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
67	18003407	Trần Lê Tĩnh	Tâm	"	Lớp phó	Học tập	
68	18004019	Lê Văn	Hải	"	Lớp phó	Phong trào	
69	18004132	Lê Danh	Nghĩa	18C1-CCK7	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
70	18004463	Bùi Hữu	Nghĩa	"	Lớp phó	Học tập	
71	18004351	Quách Minh	Nhật	"	Lớp phó	Phong trào	
72	18004596	Huỳnh Khải	Định	18C1-CCK8	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
73	18004573	Phạm Thành	Nhân	"	Lớp phó	Học tập	
74	18005061	Nguyễn Ngọc	Thuận	18C1-CCK9	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
75	18004979	Lê	Huy	"	Lớp phó	Học tập	
76	18004832	Trương Thanh	Hòa	"	Lớp phó	Phong trào	
77	18004249	Nguyễn Thanh	Vỹ	18C1-CKL1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
78	18005559	Trần Thành	Đạt	"	Lớp phó	Học tập	
79	18002275	Dương Chí	Đinh	"	Lớp phó	Phong trào	
80	18000556	Tăng Văn	Giáp	18C1-CTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
81	18003698	Lê Nhật	Hào	"	Lớp phó	Học tập	
82	18004000	Ngô Nguyễn Hoàng	Lộc	"	Lớp phó	Phong trào	
83	18004814	Nguyễn Ngọc	Triết	18C1-CTM2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
84	18005251	Phạm Thị Bé	Ngoan	"	Lớp phó	Học tập	
85	18002751	Lê Văn	Lương	"	Lớp phó	Phong trào	
86	18004833	Vũ Quang	Trung	18C1-BCN1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
87	18004490	Lê Lương Bảo	Anh	"	Lớp phó	Học tập	
88	18000092	Hồ Văn	Hân	18C1-CNÔ1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
89	18000189	Nguyễn Hoài Khương	Duy	"	Lớp phó	Học tập	
90	18000023	Lê Minh	Thông	"	Lớp phó	Phong trào	
91	18001464	Nguyễn Thành	Triển	18C1-CNÔ2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
92	18001621	Lê Văn	Cường	"	Lớp phó	Học tập	
93	18001431	Lê Trung	Cang	"	Lớp phó	Phong trào	
94	18001914	Lâm Đăng	Khoa	18C1-CNÔ3	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
95	18001539	Võ Thanh	Tùng	"	Lớp phó	Học tập	
96	18001475	Lê Tuấn	Anh	"	Lớp phó	Phong trào	
97	18001577	Lê Bảo	Thịnh	18C1-CNÔ4	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
98	18001656	Võ	Hoàng	"	Lớp phó	Học tập	
99	18001663	Võ Phước	Lộc	"	Lớp phó	Phong trào	
100	18001692	Phan Thị Ngọc	Ánh	18C1-CNÔ5	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
101	18001746	Trần Ngọc	Thắng	"	Lớp phó	Học tập	
102	18001767	Trần Vinh	Kỳ	"	Lớp phó	Phong trào	
103	18001890	Nguyễn Huy	Khương	18C1-CNÔ6	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
104	18001863	Hồ Tấn Minh	Tú	"	Lớp phó	Học tập	
105	18001893	Lê Anh	Dũng	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN HSSV	LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
106	18002017	Võ Thành Lợi	18C1-CNÔ7	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
107	18002014	Nguyễn Duy Châu	"	Lớp phó	Học tập	
108	18002028	Nguyễn Phú Quí	"	Lớp phó	Phong trào	
109	18002102	Phạm Vũ Minh Nhật	18C1-CNÔ8	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
110	18002040	Vũ Tiến Thín Anh	"	Lớp phó	Học tập	
111	18002079	Nguyễn Đông Guồ	"	Lớp phó	Phong trào	
112	18002252	Kiều Công Nam	18C1-CNÔ9	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
113	18005300	Nguyễn Hoàng Phúc	"	Lớp phó	Học tập	
114	18002225	Tăng Đỗ Hữu Lộc	"	Lớp phó	Phong trào	
115	18002371	Trần Xuân Diệu	18C1-CNÔ10	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
116	18002278	Phan Duy Minh	"	Lớp phó	Học tập	
117	18002347	Trương Ứng Triều	"	Lớp phó	Phong trào	
118	18002452	Võ Chí Thịnh	18C1-CNÔ11	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
119	18002386	Nguyễn Trường Duy	"	Lớp phó	Học tập	
120	18002432	Lê Nhật Minh	"	Lớp phó	Phong trào	
121	18002688	Đỗ Văn Tiến	18C1-CNÔ12	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
122	18002666	Nguyễn Thanh Nối	"	Lớp phó	Học tập	
123	18002581	Ngô Đình Phước	"	Lớp phó	Phong trào	
124	18005354	Hoàng Văn Luận	18C1-CNÔ13	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
125	18002783	Đỗ Thành Tâm	"	Lớp phó	Học tập	
126	18002832	Huỳnh Văn Hưng Thịnh	"	Lớp phó	Phong trào	
127	18002895	Nguyễn Văn Hân	18C1-CNÔ14	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
128	18002893	Phạm Văn Thắng	"	Lớp phó	Học tập	
129	18002910	Tạ Duy Nhật	"	Lớp phó	Phong trào	
130	18003062	Nguyễn Văn Thái	18C1-CNÔ15	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
131	18003046	Mai Văn Ngọc	"	Lớp phó	Học tập	
132	18003205	Võ Minh Phương	"	Lớp phó	Phong trào	
133	18003292	Mai Thanh Tùng	18C1-CNÔ16	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
134	18003387	Lê Từ Duy	"	Lớp phó	Học tập	
135	18003302	Chu Văn Tuấn	"	Lớp phó	Phong trào	
136	18003545	Trịnh Hải Đăng	18C1-CNÔ17	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
137	18005498	Phan Đức Tiến	"	Lớp phó	Học tập	
138	18003587	Hứa Quốc Thịnh	"	Lớp phó	Phong trào	
139	18003790	Lê Minh Trung	18C1-CNÔ18	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
140	18003838	Phạm Thạch Vũ	"	Lớp phó	Học tập	
141	18003793	Dương Ánh Sáng	"	Lớp phó	Phong trào	
142	18000080	Cao Đình Phú	18C1-CNÔ19	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
143	18004280	Trần Ngọc Châm	"	Lớp phó	Học tập	
144	18004477	Trương Tấn Phát	"	Lớp phó	Phong trào	
145	17001781	Phan Thị Hồng Phúc	18C1-CNM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
146	18004541	Nguyễn Thị Tươi	"	Lớp phó	Học tập	
147	18002717	Lương Thị Ánh Tuyết	"	Lớp phó	Phong trào	
148	18005413	Lê Quang Huy	18C1-CNM2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
149	18004346	Nguyễn Kỳ Nguyễn	"	Lớp phó	Học tập	
150	18004108	Nguyễn Bá Khiêm	"	Lớp phó	Phong trào	

STT	Mã số HSSV	HỌ & TÊN HSSV		LỚP	Chức vụ	Nhiệm vụ được giao	Ghi chú (thay đổi)
151	18004480	Huỳnh Duy	An	18C1-CMT1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
152	18005038	Đỗ Trường	Duy	"	Lớp phó	Học tập	
153	18004638	Đỗ Cao	Cầu	"	Lớp phó	Phong trào	
154	18001516	Nguyễn Ngọc	Tân	18C1-CMT2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
155	18004464	Nguyễn Lê Tiến	Thắng	"	Lớp phó	Học tập	
156	18004348	Cao Trần Phú	Minh	"	Lớp phó	Phong trào	
157	18002357	Trương Bá	Long	18C1-LTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
158	18002659	Nguyễn Thanh	Hào	"	Lớp phó	Học tập	
159	18001153	Nguyễn Vĩnh	Thanh	"	Lớp phó	Phong trào	
160	18004762	Châu Thành	Long	18C1-LTM2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
161	18005246	Đoàn Minh	Tuấn	"	Lớp phó	Học tập	
162	18002851	Nguyễn Đức	Thắng	"	Lớp phó	Phong trào	
163	18004080	Lê Phú	Lộc	18C1-QTM1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
164	18003640	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	"	Lớp phó	Học tập	
165	18001981	Huỳnh Thanh	Ngân	"	Lớp phó	Phong trào	
166	18001797	Nguyễn Lê Tuấn	Đũng	18C1-THU1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
167	18005228	Nguyễn Thụy Ngọc	Hiền	"	Lớp phó	Học tập	
168	18004383	Lâm Thị Ngọc	Trâm	"	Lớp phó	Phong trào	
169	18003807	Lê Trần Gia	Bảo	18C1-TKD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
170	18003799	Phương Đức	An	"	Lớp phó	Học tập	
171	18004661	Lê Công	Minh	"	Lớp phó	Phong trào	
172	18003240	Nguyễn Trọng	Nghĩa	18C1-TMD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
173	18000964	Thái Anh	Thư	"	Lớp phó	Học tập	
174	18004439	Võ Thanh	Hương	"	Lớp phó	Phong trào	
175	18004393	Lê Quốc	Huy	18C1-KTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
176	18003496	Lê Bảo	Châu	"	Lớp phó	Học tập	
177	18002792	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	"	Lớp phó	Phong trào	
178	18004741	Đặng Thị Tường	Vy	18C1-KTD2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
179	18004009	Trần Thị	Vì	"	Lớp phó	Học tập	
180	18004895	Võ Trường	An	"	Lớp phó	Phong trào	
181	18002577	Nguyễn Đức	Tâm	18C1-QTD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
182	18005140	Lê Quang	Minh	"	Lớp phó	Học tập	
183	18003939	Phạm Hoài	Ân	18C1-QTD2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
184	18003994	Nguyễn Thị Mai	Trâm	"	Lớp phó	Học tập	
185	18001293	Nguyễn Duy	Khánh	"	Lớp phó	Phong trào	
186	18003570	Từ Thị Hải	Yến	18C1-NNA1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
187	18000527	Hồ Thị Mỹ	Nữ	"	Lớp phó	Học tập	
188	18004093	Trần Cao Hữu	Khánh	"	Lớp phó	Phong trào	
189	18005501	Nguyễn Minh	Trí	18C1-NNA2	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
190	18005164	Nguyễn Trần Thụy	Phượng	"	Lớp phó	Học tập	
191	18005003	Ngô Thị Bích	Trâm	"	Lớp phó	Phong trào	
192	18004744	Nguyễn Duy	Hòa	18C1-KXD1	Lớp Trưởng	Phụ trách chung	
193	18001944	Bùi Thị Thảo	Uyển	"	Lớp phó	Học tập	
194	18004069	Trần Thanh	Tú	"	Lớp phó	Phong trào	
TỔNG CỘNG			308	Có 103 Lớp trưởng và 205 Lớp phó			

lul